

Bản án số: 22/2021/HS-ST  
Ngày: 23/02/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Khắc Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Nguyễn Thị Lượng;

2/ Ông Huỳnh Tiến Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Ngự – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đường Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/HSST ngày 11/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 29/01/2021 đối với bị cáo:

Trang Thanh H, giới tính: Nam; sinh năm 1985; nơi sinh: Bạc Liêu; Thường trú: A, phường C, thị xã D, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Trang Văn H và bà Lê Thị T; Vợ: Lê Thị Như H, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: 02 - Theo Bản án số 160 ngày 07/5/2015, của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chưa đóng án phí; Theo Bản án số 395 ngày 17/11/2015, của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với Bản án số 160 ngày 07/5/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 02 tháng tù. Đến ngày 16/3/2017 chấp hành xong hình phạt tù, chưa đóng án phí; Tạm giam từ ngày: 29/9/2020 (có mặt).

- Bị hại: anh Trần Văn T; Sinh năm 1979; Địa chỉ: A đường số B, khu phố C, phường D, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 28/9/2020, Trang Thanh H đi bộ từ trạm dừng xe buýt tại trước Bệnh viện Hoàn Hảo, thuộc khu vực phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đến khu vực thuộc phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức với mục đích tìm tài sản sơ hở để lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/9/2020, H đi đến dãy nhà trọ số 31/1, đường 12, khu phố 1, phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức thì phát hiện trước phòng số 10 của dãy nhà trọ có 01 chiếc xe đạp điện hiệu HK Bike Zinger của anh Trần Văn Tình đang dựng sát tường, bánh sau xe đạp được khoá bằng khoá dây cáp vòng qua yên xe. H dùng kèm còng lực mang theo cắt đứt dây khoá rồi lấy xe điều khiển đi về hướng quận Bình Thạnh, tìm chỗ bán xe nhưng không bán được, nên H điều khiển xe đạp quay về Thành phố Thủ Đức tiếp tục tìm chỗ bán. Đến khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, H đến quầy sửa chìa khóa tại trước chợ Linh Xuân, Quốc lộ 1K, phường Linh Xuân, Thành phố Thủ Đức do anh Nguyễn Văn Sang làm chủ để sửa ổ khóa xe đạp điện. Trong lúc đứng chờ thì bị Công an phường Linh Xuân phát hiện mời về Cơ quan làm việc và chuyên hồ sơ cho Công an phường Linh Tây lập hồ sơ xử lý.

Ngày 29/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thủ Đức ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trang Thanh H. Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số 1960 ngày 02/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Thành phố Thủ Đức kết luận tài sản của anh Tình bị trộm cắp là xe đạp điện hiệu HK Bike Zinger trị giá 2.500.000 đồng, khoá bằng dây cáp trị giá 70.000 đồng.

- Vật chứng vụ án:

+ 01 kèm còng lực (không thu hồi được).

+ 01 xe đạp điện hiệu HK Bike Zinger.

+ 01 khoá bằng dây cáp bị cắt đứt.

- Trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn Tình đã nhận lại 01 xe đạp điện và 01 khoá dây, không yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT – VKS ngày 06/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Trang Thanh H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trang Thanh H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội, lời sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: vì mục đích vụ lợi, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/9/2020, Trang Thanh H đã thực hiện hành vi lén lút, chiếm đoạt 01 xe đạp điện hiệu HK Bike Zinger, trị giá 2.500.000 đồng của anh Trần Văn Tình, tại trước phòng trọ số 10, nhà số 31/1, đường 12, khu phố 1, phường Linh Tây, Thành phố Thủ Đức. Khi H đang đứng chờ sửa khóa xe đạp điện tại trước chợ Linh Xuân, Quốc lộ 1K, phường Linh Xuân, Thành phố Thủ Đức thì bị bắt giữ.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị nêu trên mà bị cáo thực hiện đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân rất xấu với 02 tiền án theo Bản án số 160 ngày 07/5/20215, của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Theo Bản án số 395 ngày 17/11/2015, của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với Bản án số 160 ngày

7/5/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm 02 tháng tù.

Như vậy, bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để áp dụng hình phạt nghiêm, mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

- Về tình tiết giảm nhẹ, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã thu hồi tài sản và trả lại cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Trần Văn Tình đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

1- Tuyên bố bị cáo Trang Thanh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trang Thanh H: 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

3- Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án để tính án phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đinh Khắc Hưng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**